| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲ HỢP**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.** |
| Số: **20**/2019/QĐST- HNGĐ | *Quỳ Hợp, ngày 27 tháng 02 năm 2019.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Cao Văn T**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Vinh,** sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Xóm B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và các Điều 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn T và chị Nguyễn Thị V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân:** Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao người con chung tên là Cao Nguyễn H V, sinh ngày 08/9/2009 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Cao Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị Nguyễn Thị V số tiền 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: Anh Cao Văn T và chị Nguyễn Thị V không yêu cầu tòa án giải quyết.

**- Về án phí**: Anh Cao Văn T chịu án phí DSST là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khoản tiền án phí này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu số 0007222 ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Kể từ thời điểm chị Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Cao Văn T vẫn chưa thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Qp,
- Thi hành án dân sự huyện Q,
- UBND xã V, huyện Q.
- Các đ- ơng sự,
- L- u hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

Quán Vi Tuấn